

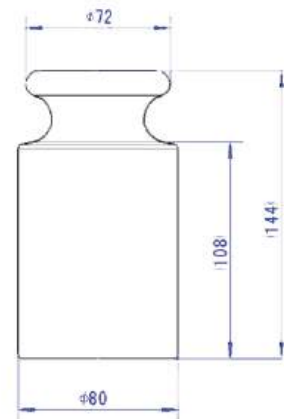
Quả cân E2-5 kg

Hãng sản xuất: Changzhou Accurate Weight Co.,Ltd

Quả cân E2-5 kg

ĐẶC ĐIỂM NỔI BẬT

- Cấp chính xác E2: không hốc điều chỉnh.
- Theo tiêu chuẩn đo lường quốc tế OIML.
- Theo tiêu chuẩn đo lường ĐLVN 50:2009.
- Hiệu chuẩn chuẩn theo đo lường ĐLVN 285:2015.
- Chất liệu: INOX 316 (thép không gỉ).
- Hộp đựng: Nhôm
- Định danh: **5 kg**
- Sai số cho phép (+/-): 8.0 mg
- Khối lượng riêng: 7.94-7.96 g / cm³
- Từ tính: ≤25μT
- Kích thước quả cân: (Ø80 x chiều cao 144) mm
- Ứng dụng: Kiểm định /hiệu chuẩn cân cấp chính xác I và II, III) Kiểm tra nội bộ cho cân thông dụng, cân phân tích, cân kỹ thuật.



Thông số kỹ thuật:



MODEL	E2-5 kg
Định danh	5 kg
Hốc điều chỉnh	Không hốc điều chỉnh
Chất liệu	Inox 316 (thép không gỉ)
Hình dạng	Hình trụ tròn
Sai số cho phép (+/-)	8.0 mg
Khối lượng riêng	7.94-7.96 g / cm ³
Từ tính	≤ 25μT
Kích thước quả	(Ø80 x chiều cao 144) mm
Kích thước hộp	(135 L x 135 W x 145 H) mm
Hộp đựng	Hộp chữ nhật màu trắng, xám
Hiệu chuẩn	ĐLVN 50:2009 hoặc ĐLVN 285:2015
Trọng lượng	5,8 kg

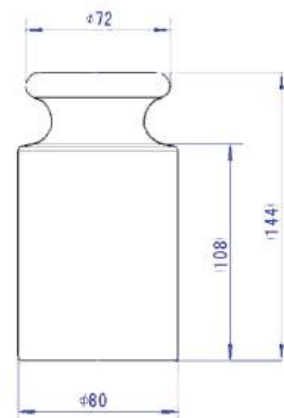
E2 5kg Calibration Weights

Manufacturer: Changzhou Accurate Weight Co.,Ltd

E2 5kg Calibration Weights

Product Description

- OIML: E2
 - Value: 5kg
 - Shape: Cylindrical
 - Structure: Solid
 - Material: Non-magnetic Stainless steel
 - Density: 7.94-7.96 g/cm³;
 - Magnetic Susceptibility: <0.08
 - Package: Aluminum box
 - Calibration: ĐLVN 50:2009 or ĐLVN 285:2015
 - Tolerance: ±8.0 mg
 - Weight Dimensions: (Ø80 x 144) mm
 - Box Dimensions: (135 L x 135 W x 145 H) mm
- Applications: Verification and calibration of Class I, II, and III weighing instruments; internal testing of general-purpose scales, analytical balances, and precision balances.



Product Description:



OIML	E2
Value	5 kg
Structure	Solid
Material	Non-magnetic Stainless steel
Shape	Cylindrical
Tolerance (+/-)	8.0 mg
Density	7.94-7.96 g / cm ³
Magnetic Susceptibility	<0.08
Weight Dimensions	(Ø80 x chiều cao 144) mm
Box Dimensions	(135 L x 135 W x 145 H) mm
Package	Aluminum box
Calibration	ĐLVN 50:2009 or ĐLVN 285:2015
Gross Weight	5,8 kg